

Trà Vinh, ngày 05 tháng 3 năm 2019

**PHIẾU GIẢI QUYẾT VĂN BẢN ĐẾN**

Số 11/QĐ-HĐPH ngày 28/02/2019 của Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật Quyết định ban hành kế hoạch công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019

**Ý kiến của lãnh đạo cơ quan, tổ chức:**.....

.....Đ/C Hà... Trưởng phòng VB. PB & TDTHPL nhân, tham mưu thực hi  
.....Đ/C GD, các đ/c P&D Sở (M)./.....

**kiến của Lãnh đạo đơn vị:** .....

**Ý kiến đề xuất của người giải quyết:** .....

UBND TỈNH TRÀ VINH  
HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP  
PHỔ BIẾN GIÁO DỤC  
PHÁP LUẬT TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 11 /QĐ-HĐPH

Trà Vinh, ngày 28 tháng 02 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;  
hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP  
PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TỈNH TRÀ VINH**

Căn cứ Luật phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012;

Căn cứ Luật hòa giải ở cơ sở ngày 20/6/2013;

Căn cứ Quyết định số 3121/QĐ-BTP ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1320/QĐ-UBND ngày 25/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021 theo Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Quyết định số 1476/QĐ-UBND ngày 04/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Trà Vinh theo nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp - Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tại Tờ trình số 209/TTr-STP ngày 18/02/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh (3 hệ), các Công ty TNHH MTV do Nhà nước là Chủ sở hữu, Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Tư pháp (b/c);
- Vụ PBGDPL - BTP ( b/c);
- Cục công tác phía Nam - BTP (b/c);
- TT TU, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Như Điều 3;
- Ủy ban nhân dân tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, NC, STP. 84

  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**  
**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH**  
**Lê Văn Hân**

## KẾ HOẠCH

### **Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 11 /QĐ-HĐPH ngày 28 tháng 02 năm 2019  
của Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Trà Vinh)*

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Tiếp tục thực hiện có chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Luật PBGDPL, Luật tiếp cận thông tin, Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; đồng thời theo tinh thần các văn bản chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về PBGDPL, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; các Điều ước quốc tế về nhân quyền mà Việt Nam là thành viên; Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 31/5/2016 và Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 23/6/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Trà Vinh về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở và các nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2019.

- Tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật; nhất là thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật theo Kế hoạch số 103-KH/BTG ngày 21/12/2018 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Trà Vinh, nhân rộng các mô hình, cách làm mới có hiệu quả; nâng cao trách nhiệm tự học tập, tìm hiểu pháp luật của công dân; nghĩa vụ học tập pháp luật gắn với giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ, công chức, đảng viên nhằm tạo chuyển biến căn bản trong ý thức tuân thủ và chấp hành pháp luật trong xã hội.

### 2. Yêu cầu

- Quán triệt và thực hiện đầy đủ chủ trương, chính sách của Đảng; pháp luật của Nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; bám sát các Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh; chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, gắn với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật thuộc trách nhiệm của sở, ngành, đoàn thể tỉnh và địa phương.

- Triển khai thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; phát huy vai trò tham mưu, tư vấn của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp, cơ quan thường trực Hội đồng, tổ chức pháp chế, đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, bảo đảm sự phối hợp, lồng ghép các hoạt động.

- Bảo đảm phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực và nhu cầu xã hội có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, chất lượng, hiệu quả, hướng tập trung về cơ sở; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL; huy

động, khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

## **II. NHIỆM VỤ, HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM**

### **1. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, tổng kết công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

1.1. Chỉ đạo, hướng dẫn, tổng kết thực tiễn thi hành Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành (Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phổ biến, giáo dục pháp luật, Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật...); nghiên cứu, đề xuất các giải pháp tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác PBGDPL.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp; đề nghị các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là UBND cấp huyện); Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng kết vào Quý III/2019; Sở Tư pháp – Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh tổng kết vào cuối Quý III/2019 (có Kế hoạch tổng kết riêng).

1.2. Chỉ đạo, hướng dẫn, tổng kết thực tiễn thi hành Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; nghiên cứu, đề xuất các giải pháp tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp; đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- *Cơ quan phối hợp:* Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng kết vào Quý III/2019; Sở Tư pháp - Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh tổng kết vào cuối Quý III/2019 (có Kế hoạch tổng kết riêng).

1.3. Chỉ đạo, hướng dẫn, rà soát các quy định, đánh giá thực tiễn triển khai nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; nghiên cứu, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp, đề nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- *Cơ quan phối hợp:* Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp.

1.4. Chỉ đạo, hướng dẫn công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo nhiệm vụ được giao trong Chỉ thị số 32-CT/TW, Kết luận số 04-KL/TW, Luật PBGDPL, Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành, Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng

Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật (sau khi được Thủ tướng Chính phủ ký ban hành), Quyết định số 1320/QĐ-UBND ngày 25/7/2017 của UBND tỉnh Trà Vinh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017 - 2021 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh theo Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ, các Chương trình phối hợp, Đề án về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở theo hướng tăng cường công tác quản lý nhà nước; tăng cường truyền thông, hướng dẫn, giải đáp vướng mắc thực tiễn.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp; đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Cả năm.

1.5. Tổ chức tập huấn, biên soạn tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ; theo dõi, kiểm tra nắm bắt tình hình thực tế và hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp; đề nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- *Cơ quan phối hợp:* Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Cả năm.

1.6. Đánh giá, phát hiện, nhân rộng các mô hình, cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tăng cường trao đổi kinh nghiệm giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, địa phương về các lĩnh vực công tác này.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp; đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và UBND xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là UBND cấp xã) thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- *Cơ quan phối hợp:* Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Cả năm.

## **2. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật**

2.1. Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ tại Quyết định số 1320/QĐ-UBND ngày 25/7/2017 của UBND tỉnh Trà Vinh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017 – 2021 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh theo Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ, các Chương trình phối hợp và các Đề án về PBGDPL; phát huy vai trò của sở, ban, ngành tỉnh và ngành Tư pháp, cơ quan Tư pháp trong quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, thẩm định, điều phối kế hoạch và kinh phí thực hiện chương trình, đề án.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp; đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- *Cơ quan phối hợp:* Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Theo hướng dẫn chung của Bộ Tư pháp, Kế hoạch thực hiện các đề án của bộ, ngành, đoàn thể Trung ương và địa phương.

2.2. Tăng cường truyền thông về PBGDPL, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL gắn với thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2018 - 2021” (sau khi được Thủ tướng Chính phủ ban hành), tập trung trọng tâm vào xây dựng Cổng Thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật; Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia; cập nhật, nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật; đổi mới, cải tiến chuyên mục PBGDPL trên Cổng/Trang tin PBGDPL của UBND tỉnh, sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh, địa phương; tăng cường ứng dụng mạng xã hội trong công tác PBGDPL (theo Kế hoạch số 103-KH/BTG ngày 21/12/2018 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Trà Vinh thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, PBGDPL trên địa bàn tỉnh Trà Vinh).

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Thông tin và Truyền thông; đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- *Cơ quan phối hợp*: Sở Tư pháp; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Cả năm.

2.3. Tham mưu, thực hiện tốt các nhiệm vụ, hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh, cấp huyện và trách nhiệm PBGDPL chuyên ngành của các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, địa phương.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp, tổ chức pháp chế các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh là thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh; cơ quan Tư pháp, cơ quan, tổ chức là thành viên Hội đồng cấp huyện.

- *Cơ quan phối hợp*: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Theo Kế hoạch hoạt động của Hội đồng cấp tỉnh, cấp huyện.

2.4. Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật bằng các hình thức phù hợp với từng đối tượng, địa bàn, bám sát nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 theo Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, quyết định, kế hoạch của UBND tỉnh; nhiệm vụ công tác trọng tâm của từng sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tập trung vào các luật, pháp lệnh, văn bản mới ban hành hoặc thông qua năm 2018 và năm 2019; các quy định pháp luật, dự thảo luật, pháp lệnh quan trọng, liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, trọng tâm là các lĩnh vực: cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí, hỗ trợ khởi nghiệp, khiếu nại, tố cáo, bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông đường bộ; pháp luật về biển, đảo; vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội; các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp; đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- *Cơ quan phối hợp*: Sở Thông tin và Truyền thông; Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh; Báo Trà Vinh; các tổ chức hành nghề pháp luật, các

trường học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở đào tạo luật và cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Cả năm.

2.5. Hướng dẫn, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2019 đi vào chiều sâu, thiết thực gắn với thực hiện các chương trình, đề án về PBGDPL và nhiệm vụ trọng tâm của các sở, ban, ngành tỉnh, địa phương.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp; đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- *Cơ quan phối hợp:* Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Cả năm, cao điểm từ ngày 01/11 đến 09/11/2019.

2.6. Triển khai thực hiện nhiệm vụ đánh giá công tác PBGDPL theo Bộ tiêu chí ban hành kèm theo Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp; đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- *Cơ quan phối hợp:* Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Cả năm.

2.7. Quán triệt, tập huấn và triển khai thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật sau khi được ban hành.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp; đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Theo kế hoạch riêng.

2.8. Rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; nâng cao năng lực, bồi dưỡng kỹ năng, kiến thức pháp luật chuyên sâu gắn với thực hiện Chương trình khung bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ PBGDPL cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật (theo Quyết định số 3147/QĐ-BTP ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp; đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- *Cơ quan phối hợp:* Các tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức xã hội nghề nghiệp về pháp luật; cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Cả năm.

2.9. Thực hiện các nhiệm vụ PBGDPL trong nhà trường và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trọng tâm vào đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập môn học pháp luật và giáo dục công dân theo hướng tiên tiến, hiện đại, phù hợp.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp; đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo (đối với các nhà trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân), Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp), các sở, ban, ngành, đoàn thể

tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- *Cơ quan phối hợp*: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Cả năm.

2.10. Thực hiện PBGDPL cho đối tượng đặc thù theo Luật PBGDPL; Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 08/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh công tác PBGDPL và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017 - 2021” và Quyết định số 1030/QĐ-UBND ngày 29/5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường PBGDPL cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018 - 2021” trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 2403/QĐ-UBND ngày 24/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Đề án “Tăng cường quản lý, giáo dục, cảm hóa, phòng ngừa thanh thiếu niên vi phạm pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2016 - 2020”; Quyết định số 1241/QĐ-UBND ngày 01/8/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động thực hiện Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp (chỉ đạo, hướng dẫn chung); đề nghị Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Dân tộc tỉnh, sở, ban, ngành khác có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã thực hiện theo nhiệm vụ các đề án, chương trình, kế hoạch giao và trách nhiệm, phạm vi quản lý.

- *Cơ quan phối hợp*: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn; Hội Nông dân tỉnh; Hội Cựu Chiến binh tỉnh; Hội Bảo trợ Người khuyết tật và Nạn nhân chất độc da cam/Dioxin tỉnh, tổ chức xã hội nghề nghiệp về pháp luật và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Cả năm.

### **3. Công tác hòa giải ở cơ sở**

3.1. Củng cố, nâng cao năng lực, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở gắn với triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022” (sau khi được Thủ tướng Chính phủ ban hành) và Chương trình bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- *Cơ quan phối hợp*: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, huyện, thị xã, thành phố.

- *Thời gian thực hiện*: Cả năm.

3.2. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả hướng dẫn thủ tục yêu cầu Tòa án ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở.



- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp; đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân cấp huyện thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- *Cơ quan phối hợp:* Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, huyện, thị xã, thành phố.

- *Thời gian thực hiện:* Cả năm.

3.3. Tiếp tục tổ chức rà soát, đánh giá tình hình thi hành pháp luật về hòa giải ở cơ sở, nhất là trong công tác hòa giải ở cơ sở các vụ bạo lực gia đình đối với phụ nữ tại địa phương năm 2019.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp; đề nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- *Cơ quan phối hợp:* Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, huyện, thị xã, thành phố.

- *Thời gian thực hiện:* Cả năm.

#### **4. Công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và phối hợp quản lý nhà nước về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước**

4.1. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1476/QĐ-UBND ngày 04/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Kế hoạch thực hiện Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Trà Vinh theo nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 và Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với thực hiện tiêu chí “xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật” trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; sở, ban, ngành tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Theo tiến độ tại Kế hoạch ban hành theo Quyết định số 1476/QĐ-UBND ngày 04/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh.

4.2. Theo dõi, hướng dẫn, triển khai giải pháp để thực hiện tốt việc đánh giá, công nhận, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Cả năm.

4.3. Phối hợp kiểm tra, kiến nghị việc xử lý hương ước, quy ước vi phạm do có nội dung trái pháp luật, xâm phạm các quyền con người, quyền công dân theo Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước.

- *Cơ quan chủ trì:* Đề nghị Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý tại Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Tư pháp, Ban Dân tộc tỉnh, cơ quan, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, huyện, thị xã, thành phố và cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Cả năm.

**5.** Tăng cường huy động sự tham gia của tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức hành nghề về pháp luật, tổ chức xã hội nghề nghiệp về pháp luật, cá nhân, tổ chức trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở và huy động sự hỗ trợ, tài trợ kinh phí cho công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Tài chính, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Cả năm.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí trong dự toán kinh phí chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, Luật PBGDPL, Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành. Kinh phí thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch thực hiện theo các quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền đối với các chương trình, đề án, kế hoạch đó.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Căn cứ Kế hoạch này, đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao xây dựng Kế hoạch chi tiết năm 2019 phù hợp với điều kiện và tình hình thực tiễn (Phân công rõ trách nhiệm; thời gian hoàn thành, điều kiện bảo đảm) gửi về Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh Trà Vinh (qua Sở Tư pháp); có giải pháp bảo đảm nguồn nhân lực, kinh phí thực hiện các nhiệm vụ công tác PBGDPL (bao gồm cả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL), công tác hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo đúng quy định, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, cân đối giữa nhiệm vụ với các điều kiện bảo đảm.

2. Sở Tư pháp - Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị là Thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tham mưu giúp Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai, theo dõi, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch này; kịp thời phát hiện vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh cho phù hợp. Chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ vào Kế hoạch này tham mưu, giúp Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai các hoạt động PBGDPL thuộc phạm vi trách nhiệm của Hội đồng, bảo đảm quyền được thông tin về pháp luật của công dân. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ theo quy định.

3. Tổ chức pháp chế, bộ phận làm nhiệm vụ PBGDPL của sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND cấp huyện chủ trì tham mưu giúp Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương, người đứng đầu tổ chức đoàn thể tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn triển khai, theo dõi kết quả, sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này; định kỳ 6 tháng (**trước ngày 20/6**), cuối năm (**trước ngày 20/11**) tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tư pháp - Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề mới phát sinh đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Sở Tư pháp - Thường trực Hội đồng PHPBGDPL tỉnh để tham mưu Chủ tịch Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện./.

  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**  
**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH,**  
**Lê Văn Hãn**